TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2024/DS-ST
Ngày: 20-5-2024
V/v: " *Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Nhân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hoàng Hiếu;
2. Ông Ngô Văn Tuôi.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Đinh Nhật Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 333/2023/TLST-DS, ngày 16 tháng 11 năm 2023, về việc: " *Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST-DS, ngày 29 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số: 160/2024/QĐST-DS, ngày 22 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp B, xã M, huyện M, tỉnh Bến Tre, ủy quyền cho ông Trương Phạm Công B, sinh năm 1996; địa chỉ: khu phố 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre. Ông B có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 20/5/2024.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp B, xã M, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn Nguyễn Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử nhưng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn Đoàn Văn Đ và người đại diện theo ủy quyền của ông Đ trình bày:

Từ ngày 20 tháng 5 năm 2020, ông Đoàn Văn Đ bán thức ăn chăn nuôi heo cho bà P. Hai bên thỏa thuận khi heo xuất chuồng thì bên mua trả đủ tiền thức ăn cho bên bán. Đến ngày 23/11/2022, hai bên chốt sổ thì bà P còn nợ ông Đ số tiền 81.716.000 đồng, bà P có ký nhận nợ nhưng đến nay bà P không trả tiền.

Nay ông Đ yêu cầu bà P trả số tiền nợ gốc là 81.716.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn Nguyễn Thị P vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và nội dung tranh chấp cần phải giải quyết, Tòa án xác định đây là vụ án dân sự về việc: "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"*, vụ việc được quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự và Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân.

Bị đơn Nguyễn Thị P hiện đang đăng ký thường trú và cư trú tại ấp B, xã M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nên căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Xét thấy người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn Nguyễn Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227 và các khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung giải quyết:

Xem xét, giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đoàn Văn Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho bị đơn Nguyễn Thị P thông báo về việc thụ lý vụ án cùng bản photocopy các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đã triệu tập các bên đương sự tham gia phiên hòa giải nhiều lần nhưng phía bị đơn Nguyễn Thị P vẫn cố tình vắng mặt, không chấp hành theo giấy triệu tập và thông báo của Tòa án, đồng thời cũng không có ý kiến phản bác đối với " giấy ghi nợ" đề ngày 23/11/2022 do phía nguyên đơn cung cấp. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là " giấy ghi nợ" có chữ ký tên xác nhận của bà Nguyễn Thị P xác định: Đến ngày 23/11/2022, bà Nguyễn Thị P còn nợ ông Đ số tiền 81.716.000 đồng. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đoàn Văn Đ là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ. Buộc bà Nguyễn Thị P hoàn trả cho ông Đ số tiền nợ gốc là 81.716.000 đồng.

[3] Về án phí:

Bà Nguyễn Thị P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch 5% là 4.085.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227 và các khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 430, 440 và 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điểm b Khoản 1 Điều 24 và Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đoàn Văn Đ.

Cụ thể tuyên:

1. Buộc bà Nguyễn Thị P trả cho ông Đoàn Văn Đ số tiền 81.716.000(tám mươi một triệu bảy trăm mười sáu nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của ông Đ, nếu bà P chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm giá ngạch 5% là 4.085.000(bốn triệu không trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Hoàn trả cho ông Đoàn Văn Đ số tiền 2.043.000(hai triệu không trăm bốn mươi ba nghìn) đồng tạm ứng án phí mà ông Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002171, ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Các đương sự đều vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKS nhân dân huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Lê Chí Nhân